

NGHIÊN CỨU Ý NGHĨA MỘT SỐ ĐỒ ÁN HOA VĂN TRUYỀN THỐNG TRUNG QUỐC

Nguyễn Thị Vinh Khánh¹, Tô Lan Hương², Nguyễn Văn Huyền³

¹TS. Trường Đại học Lâm nghiệp

²ThS. Trường Đại học Lâm nghiệp

³ThS. Trường Đại học Lâm nghiệp

TÓM TẮT

Đất nước Trung Quốc có nền văn hoá dân gian đặc sắc nổi tiếng thế giới. Nghệ thuật đồ họa Trung Quốc là một trong những nghệ thuật dân gian được lưu truyền từ đời này qua đời khác. Mỗi một đồ án hoa văn truyền thống đều mang một ý nghĩa sâu sắc phản ánh rất rõ tư tưởng tôn giáo, văn hoá dân tộc. Nghệ thuật đồ họa này đã có ảnh hưởng nhất định đến văn hóa nghệ thuật Việt Nam. Tuy nhiên cho đến nay, ở Việt Nam việc nghiên cứu tìm hiểu dòng chảy sâu kín của ngôn ngữ đồ án hoa văn Trung Quốc còn ít, còn có nhiều điều chưa biết ẩn giấu đằng sau nó. Bài viết này nghiên cứu ý nghĩa một số đồ án hoa văn truyền thống Trung quốc, những nghiên cứu đã chỉ ra hoa văn được sử dụng trong đồ án truyền thống rất phong phú như hoa văn động vật, thực vật, nhóm hoa văn theo tích cổ. Ý nghĩa đồ án được lấy từ vẻ đẹp thanh cao, quyền quý, khí phách của hình ảnh thật, hoặc sử dụng đồng âm để lấy ý nghĩa tốt đẹp. Đối với đồ án hoa văn tích cổ, ý nghĩa lấy theo ý nghĩa của tích cổ.

Từ khoá: Đồ án hoa văn, hoa văn truyền thống, Trung Quốc.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trung Quốc là một trong những cái nôi của văn minh nhân loại, đất nước rộng lớn, đất đai màu mỡ phì nhiêu, điều đó đã tạo cho Trung Quốc có nhiều nét đẹp văn hoá mang phong cách rất riêng từ văn hoá vật chất như ăn ở mặc đi lại đến văn hoá tinh thần như văn chương, nghệ thuật. Nghệ thuật đồ họa Trung Quốc có từ lâu đời, là một trong những nghệ thuật dân gian đặc sắc được lưu truyền từ đời này qua đời khác. Mỗi một đồ án hoa văn truyền thống đều mang một ý nghĩa sâu sắc phản ánh rất rõ tư tưởng tôn giáo, văn hoá dân tộc. Nghệ thuật đồ họa này đã có ảnh hưởng nhất định đến văn hóa nghệ thuật Việt Nam, tuy nhiên cho đến nay, ở Việt Nam việc nghiên cứu tìm hiểu dòng chảy sâu kín của ngôn ngữ đồ án hoa văn Trung Quốc còn ít, còn có nhiều điều chưa biết ẩn giấu đằng sau nó. Bài viết này nghiên cứu ý nghĩa một số đồ án hoa văn truyền thống Trung Quốc làm tài liệu tham khảo cho bạn đọc.

II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Phương pháp điều tra thực tế: Phương pháp này được dùng để tìm hiểu mẫu đồ án hoa văn truyền thống Trung Quốc, sưu tầm những

tài liệu Trung Quốc nghiên cứu về những đồ án hoa văn cổ. Tác giả đã nghiên cứu sưu tầm được khoảng 50 mẫu đồ án hoa văn truyền thống Trung Quốc. Nghiên cứu tìm hiểu đồ án hoa văn cổ phản ánh trong các tác phẩm nghệ thuật như đồ gốm cổ, tranh cổ, đồ gỗ cổ...

Phương pháp kế thừa: Kế thừa những nghiên cứu về đồ án hoa văn truyền thống Trung Quốc của chuyên gia nghiên cứu văn hoá, kiến trúc, nghiên cứu khảo cổ học, những nghiên cứu về văn hoá lịch sử Trung Quốc và Việt Nam. Nghiên cứu ý nghĩa của từng đồ án truyền thống.

Phương pháp quy nạp phân tích: Dựa trên kiến thức từ tài liệu thu thập, tài liệu kế thừa về đồ án hoa văn truyền thống Trung Quốc có sự phân tích đánh giá phân loại chủng loại hoa văn thường thấy.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU, THẢO LUẬN

3.1. Nghiên cứu chủng loại hoa văn thường thấy trên đồ án hoa văn truyền thống Trung Quốc

Qua tìm hiểu nghiên cứu về những đồ án hoa văn truyền thống, rất nhiều loại hình hoa văn được sử dụng, có thể phân chia chủng loại như sau:

3.1.1. Hoa văn động vật

Nhóm thú: Rồng là linh thú được vẽ nhiều nhất, rồng được coi là con vật thần có sức mạnh vô song, đi đến đâu mang lại điều tốt đẹp đến đó. Một số đồ án thường thấy như Rồng châu mặt trời, Rồng nhả ngọc châu, Rồng phượng... Kỳ lân, Sư tử cũng là linh thú thường gặp. Theo quan niệm của người Trung Quốc, Kỳ lân biểu hiện cho điềm lành vì nó chỉ xuất hiện vào thời thái bình, Sư tử được coi là đồng loại của Kỳ lân, một số đồ án như Kỳ lân tú cầu, Kỳ lân tổng tử... Ngoài ra còn gặp hoa văn voi, dê, ngựa... như đồ án Tượng đá bảo bình, Tam dương... Dơi cũng là loại động vật phổ biến trong các đồ án hoa văn, con dơi tượng trưng cho phúc đến nhà, thường thấy đồ án Ngũ phúc, Phúc thọ song toàn, Phúc ở trước mặt, Trùng phúc... Những đồ án này thường gặp trên hoa văn gốm sứ, trang trí kiến trúc, tranh ảnh, đồ án trang trí đồ mộc.

Nhóm lông vũ: Gồm có phượng, hạc, cò, vịt, công, vẹt, gà, thiên nga. Phượng là giống chim thiêng đem lại điềm lành, báo hiệu thời thái bình thịnh trị và biểu trưng cho phú quý. Đồ án thường gặp như Cò với hoa sen, Vịt hoa sen trong đồ án liên - áp, Gà trống gáy, Tùng Hạc...

Nhóm thủy sinh và lưỡng cư: Đề tài cá thường

gặp, cá tượng trưng cho sự dư giả, đồ án như cá vượt long môn, cá vàng, cá vẽ cùng cam hoặc con gà...

3.1.2. Hoa văn thực vật

Những đồ án trang trí thuộc nhóm này rất phong phú và được sử dụng rất phổ biến như hoa sen, tùng cúc trúc mai, mẫu đơn, linh chi, nho đào lựu, tre trúc... Một số đồ án như Hoa sen được vẽ thành nhiều khóm trong hồ nước, hoa sen được vẽ cùng các chùm quả đào, lựu, nho. Hoa sen còn được dùng kết hợp trong đề tài trang trí sen - vịt. Mẫu đơn vẽ cùng hoa đào, tùng cùng với cúc... Ý nghĩa đồ án được lấy từ vẻ đẹp thanh cao, quyền quý bản chất loại cây hoa đó, hoặc đôi khi sử dụng đồng âm để lấy ý nghĩa tốt đẹp.

3.1.3 Nhóm hoa văn theo truyền thuyết hoặc theo tích cổ

Trong đồ án hoa văn Truyền thống Trung Quốc gặp rất nhiều đồ án hoa văn trích ra từ truyền thuyết hoặc tích cổ, chủ yếu là liên quan đến các vị thần tiên. Một số đồ án như Bát tiên, Tây Vương Mẫu, Kỳ lân tổng tử, Hằng nga bên trăng, Đông Phương Sóc bồng đào, Tam tinh cao chiếu... Ý nghĩa của đồ án này thường mang ý nghĩa chúc phúc, chúc thọ, mang điều tốt lành.

3.2. Nghiên cứu ý nghĩa một số đồ án hoa văn cổ Trung quốc

(1) Đồ án hoa văn nhóm thú



Hình 01. Ba con dê (Tam dương)

Đồ án hoa văn 3 con dê (hình 01)

Hình ảnh trên có ngụ ý Tam dương khai thái. Trong tiếng Trung, dương *Yang* có ý nghĩa con dê, hình ảnh 3 con dê còn đọc là tam dương.

Cũng trong kinh dịch Trung Quốc, liên quan đến gieo quẻ, Tam dương là tháng giêng, trùng với quẻ Thái. Tháng giêng, khai mở của một năm, dương khí bùng lên, trời đất giao hoà, cây cối vạn vật đâm chồi nảy lộc. Tam dương khai thái là một hình thức chơi chữ tế nhị mà sâu sắc, tháng giêng - tam dương mở đầu -

khai cho sự hanh thông - *thái* cả năm. Tam dương khai thái còn ngụ ý mong muốn sự hanh thông may mắn cát tường. Hình ảnh này tương tự như hình ảnh Lưỡng long triều nhật *Hai con rồng châu mặt trời*. Rồng biểu trưng cho nguyên lý dương. Mặt trời *yang* đồng âm với dương *yang*. Do đó, đồ án này biểu thị cho “tam dương” biểu ý của câu chúc “tam dương khai thái” tức mọi việc đều hanh thông.

Đồ án hoa văn Nhị long hí châu (hình 02)

Rồng là con vật không chỉ đẹp sống động mà còn cho nhiều màu sắc thần kì tuyệt vời. Rồng có thể hô mưa gọi gió, là biểu tượng hoàng quyền. Châu là hạt minh châu, là vật tốt đẹp do rồng phun ra. Hình ảnh này mang ngụ ý mang đến sự dồi dào sung túc, tốt lành đến cho con người.



Hình 02. Nhị long hí châu



Hình 03. Long Phượng

Đồ án hoa văn Long Phượng (hình 03)

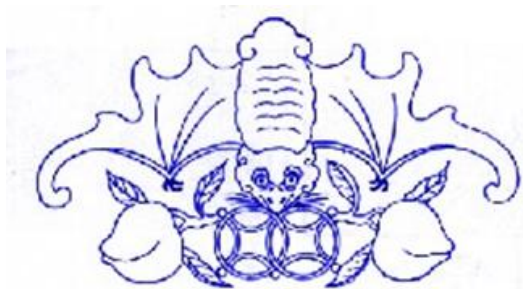
Long biểu trưng cho nguyên lý dương, Phượng biểu trưng cho nguyên lý âm. Đồ án kết hợp Long và Phượng biểu thị cho việc âm dương hòa hợp, trời đất giao hòa, đó là điều kiện thuận lợi tốt lành cho cuộc sống. Do vậy đồ án này có tên là Long Phượng trình tường - Rồng và Phượng bày ra điềm lành. Nói rộng ra đồ án Long Phượng trình tường có nghĩa mưa thuận gió hòa, quốc thái dân an, thái bình thịnh trị.

Đồ án hoa văn 5 con dơi (hình 04)

Con dơi trong tiếng Trung gọi là *Fu*, *Fu* cũng có nghĩa là Phúc. Ở đây có sử dụng đồng âm khác nghĩa, con dơi tượng trưng cho Phúc. Đồ án 5 con dơi có tên là Ngũ phúc. Người Trung Quốc quan niệm Ngũ Phúc gồm: Thọ (sống lâu), Phú (giàu có); Khang Ninh (khỏe mạnh, yên lành); Hảo Đức (có đức tốt); và Thiện Chung (vui hết tuổi trời, chết vì già mà không vương vãn phiền não). Đồ án còn có tên gọi khác Phúc Thọ Vạn Đại.



Hình 04. Năm con dơi



Hình 05. Dơi ngậm tiền cổ và đào thọ

Đồ án hoa văn Dơi ngậm tiền cổ và Đào thọ (hình 05)

Hình ảnh con dơi ngậm đồng tiền cổ và đào thọ, con dơi tượng trưng cho Phúc, hai đồng tiền cổ xếp song song *Shuang qian*. *Shuang qian* đồng âm khác nghĩa với từ song toàn *shuang quan*, vì vậy hai đồng tiền cổ có nghĩa song toàn. Quả đào tượng trưng cho thọ. Đào là loại cây trái có trên thượng giới thuộc cung Dao Trì của Tây Vương Mẫu, ăn trái đào sẽ sống lâu, vì vậy trái đào biểu trưng cho sự trường thọ. Đồ án này có ý nghĩa Phúc thọ song toàn.

(2) Đồ án hoa văn nhóm lông vũ



Hình 06. Phượng Hoàng và mặt trời

Đồ án hoa văn Phượng Hoàng và mặt trời (hình 06)

Theo truyền thuyết Phượng Hoàng là một loài chim, con trống gọi là Phượng, con mái gọi là Hoàng, là một trong những con vật thần đẹp đẽ cao quý. Trong lòng con người Phượng Hoàng đã trở thành một hình ảnh thân thuộc rất hạnh phúc tốt đẹp. Hình ảnh mặt trời chiếu sáng và mang sự sống cho vạn vật, cũng là biểu tượng của sinh khí dồi dào. Đồ án này ngụ ý chúc may mắn cát tường.

Đồ án hoa văn Gà trống (hình 07)



Hình 07. Gà trống

Tiếng Trung con gà *ji*, đồng âm với từ cát *ji* mang ý nghĩa may mắn. Sử dụng từ đồng âm, hình ảnh gà trống có ý nghĩa đại cát đại lợi mang tốt đẹp đến.

Ngoài ra, hình ảnh gà trống tượng trưng cho người quân tử. Theo tư tưởng đạo Nho giáo, con gà trống hội tụ 5 đức tính tốt của người quân tử thể hiện qua: Văn - cái mào đỏ tưng như chiếc mũ quan văn; Vũ - cựa gà bén nhọn như gươm, vũ khí để đấu chọi; Dũng- gặp đối thủ đối chọi để giành thắng thua; Nhân - có cái gì ăn thì gọi nhau cùng hưởng; Tín - gáy sáng đúng giờ không ngày nào quên. Đó là đức tính của người quân tử.



Hình 08. Sen và đôi uyên ương

Đồ án hoa văn Sen và đôi uyên ương (hình 08)

Uyên ương là tên 1 loại chim nước, có màu lông rất đẹp, hình dáng giống vịt trời, nhưng nhỏ hơn vịt trời. Con đực và con cái thường ở cùng nhau. Cặp uyên ương khi yêu nhau mãi bên nhau, cho dù con kia có mất đi. Hoa sen *lian* tiếng Trung đồng âm với liền *lian*, hạt sen *zi* đồng âm với quý tử *zi*. Hình ảnh hoa sen, hạt sen, uyên ương đi kèm với nhau mang hàm ý phu thê ân ái, cùng nhau sống tới già, sớm sinh quý tử, chúc gia đình hạnh phúc.



Hình 09. Hoa sen, cò trắng, cây lâu sậy

Đồ án hoa văn Hoa sen, cò trắng, cây lâu sậy (hình 09)

Cò trắng tên 1 loài chim nước, cánh to đuôi ngắn, cổ, chân dài, hoạt động ở ven hồ hoặc đồng lúa nước. Cò trắng tiếng Trung *lu si* và chữ Lộ đường *lu* đồng âm với nhau. Cây sen *lian* và *lian* của chữ liên kết nối cũng đồng âm với nhau, cây sậy kết hạt bông, *ke* hạt cây và *ke* khoa bảng đồng âm với. Hình ảnh một con cò, hoa sen và hạt cây sậy kết hợp với nhau tạo thành đồ án “*y lu lian ke* - Nhất lộ liên khoa”, có ngụ ý mong muốn thi cử học hành đỗ đạt, con đường làm quan thuận lợi.

(3) Đồ án nhóm thủy sinh



Hình 10. Cá vượt Long môn

Đồ án hoa văn Cá vượt long môn (hình 10)

Theo truyền thuyết Trung Quốc, trước kia mưa do Trời làm, sau này Trời giao việc đó cho Rồng làm. Nhưng số lượng rồng có hạn, Long Vương tổ chức kỳ thi vượt Vũ Long môn để kén chọn con vật hoá rồng gọi là thi rồng. Yêu cầu của cuộc thi các con vật phải qua được cả 3 đợt sóng ở cửa Vũ môn mới hoá rồng được. Nhiều con vật tham gia nhưng chỉ có cá chép là vượt qua được 3 đợt sóng để hoá rồng. Cũng theo chế độ phong kiến Trung Quốc ngày xưa, người Nho sĩ đi thi phải qua 3 vòng thi Xã – Huyện - Tỉnh,

người nào đỗ đạt sẽ được vào làm quan Triều đình. Hình ảnh cá vượt Long môn biểu trưng cho sự can đảm, may mắn, thành công, chiến thắng của người Nho sĩ. Hình ảnh này mang hàm ý chúc thăng tiến trong học hành, thi cử, công danh, sung túc, may mắn và thịnh vượng.

Đồ án hoa văn Hai con cá da trơn, quả cam (hình 11)

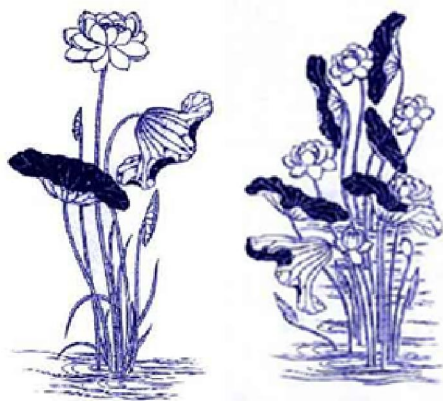
Cá da trơn tiếng Trung là *nian*. Chữ *nian* trong cá da trơn và *nian* năm đồng âm với nhau. Hai con cá da trơn là *nian nian* niên niên. Tiếng Trung quả cam *Ju* và từ cát tường *ji* là 2 âm hòa khí hài hòa với nhau. Hình ảnh hai con cá da trơn và quả cam ngụ ý Niên niên đại cát, mọi việc đều thuận lợi, cả năm đều tốt lành.

Trong một số đồ án hoa văn cổ Trung Quốc hình ảnh quả cam được thay thế bằng con gà theo cách giải thích như vậy.



Hình 11. Hai con cá da trơn, quả cam

(4) Đồ án hoa văn thực vật



Hình 12. Hoa sen

Đồ án hoa văn hoa sen (hình 12)

Hoa sen thời cổ đại là một loại cao cấp bậc nhất. Trong thơ cổ xưa thường khen ngợi loài hoa sen gầy bùn mà không nhuốm màu bùn. Hình ảnh này ngụ ý chỉ quan chức thanh liêm, công bằng chính trực, bách tính tưởng nhớ các vị quan thanh liêm.

Ý nghĩa khác của hình ảnh gắn liền với bông hoa sen ngẩng cao đầu. Hoa sen *lian* đồng âm với liên *lian*, ngẩng cao *sheng* đồng âm với thăng tiến *sheng*. Sử dụng từ đồng âm khác nghĩa *liansheng*, đồ án có ý nghĩa nhanh chóng thăng quan tiến chức, mong mỗi sự thành đạt trong công danh tài lộc.



Hình 13. Tùng Hạc



Hình 14. Hoa mẫu đơn, hoa đào, đá thọ



Hình 15. Cây tùng, hoa cúc

Đồ án hoa văn Tùng Hạc (hình 13)

Cây Tùng là loại cây xanh quanh năm không rụng thời tiết. Con hạc tiên *xian he* là một con vật sống lâu trường thọ. Kết hợp hai hình ảnh này đồ án này có tên Tùng hạc trường xuân, có ngụ ý chúc sự sống lâu, trường thọ.

Đồ án hoa văn Hoa mẫu đơn, hoa đào, đá thọ (hình 14)

Theo văn hoá Trung Quốc, từ xa xưa hoa mẫu đơn chỉ thuộc sở hữu của giới quan lại giàu có ở Trung Quốc. Bông hoa quốc sắc thiên hương này từng rất được ưu ái qua nhiều triều đại, với mệnh danh “Chúa của muôn hoa”. Mẫu đơn là loài hoa vương giả, sang trọng biểu tượng cho sự giàu có, thịnh vượng, sắc đẹp. Cây đào và quả đào thường biểu trưng cho sự trường sinh bất tử gắn với huyền thoại về cây đào của Tây Vương Mẫu. Hoa mẫu đơn và hoa đào là hai loài hoa đẹp quyền quý, đi cùng với nha hàm ý song quyền. Đá thọ ý nghĩa trường thọ. Đồ án có tên Trường mệnh phú quý, ý nghĩa phúc thọ song quyền.

Đồ án hoa văn Cây Tùng và hoa cúc (hình 15)

Cây Tùng có đặc tính xanh quanh năm, không rụng thời gian thời tiết. Hoa cúc ngạo nghễ với sương gió. Chính vì khí chất tốt đẹp đó cây Tùng, cúc tượng trưng cho khí phách người quân tử. Đồ án này với hình ảnh cây Tùng và cây Cúc cạnh nhau có tên Tùng cúc diên niên, ca ngợi tính cách người quân tử mặc dù cuộc sống tàn khốc nhưng vẫn tự giữ được phẩm cách cao quý và tinh thần bất khuất. Ngoài ra đồ án này cũng có ý nghĩa là trường thọ.

(5) Nhóm hoa văn theo tích cổ



Hình 16. Tích cổ Kỳ Lân Tổng Tử



Hình 17. Tích cổ Đông Phương Sóc bồng đào

Đồ án hoa văn Kỳ Lân Tổng Tử (hình 16)

Kỳ Lân là 1 trong 4 con vật tứ linh Trung Quốc, giống như Rồng, Phượng, Rùa đều biết nói. Theo Tích Đồ Thánh Trung Quốc, Khổng Tử sinh ra gặp Lân nhả ngọc, do đó Kỳ Lân biểu tượng sự may mắn và tốt lành. Kỳ lân tổng tử nghĩa là Kỳ lân đã gửi tặng Đồng tử, sau này lớn lên là nhà kinh tế hiền tài giúp đỡ nước nhà. Đồ án có hàm ý mang điều phước lành, may mắn đến.

Đồ án hoa văn Đông Phương Sóc bồng đào (hình 17)

Đông Phương Sóc là mệnh quan của triều đình hoàng đế Hán Vũ Đế. Ông ta là người rất nhanh trí được Hoàng đế ưa chuộng, tin cậy và đánh giá cao về những tham vấn của mình. Hình ảnh về ông cổ xưa thường là một ông lão vác trên lưng quả đào. Theo truyền thuyết hội bàn đào Tây Vương Mẫu, 3 nghìn năm mới kết trái, ăn 1 trái trường sinh bất lão, một lần nợ Tây Vương Mẫu hạ giới và viếng thăm vua Hán Vũ Đế. Họ cùng uống rượu và ăn đào tiên. Các quan chức trong triều lập rào cản không cho ai tham dự cuộc gặp gỡ này. Vì tính tò mò, Đông Phương Sóc bí mật nhìn trộm từ một ô cửa sổ. Tây Vương Mẫu để ý thấy, cười lớn và lưu ý cho hoàng đế Hán Vũ Đế rằng kẻ nhìn trộm bị phát hiện kia đã từng 3 lần ăn trộm đào tiên trong vườn của bà. Hoàng đế lấy làm kinh ngạc và nhận thức ra rằng Đông Phương Sóc là sự tái sinh hạ giới của một vị tinh quân (một vì sao trên trời). Tích về cảnh Đông Phương Sóc ăn trộm đào tiên có ngụ ý chúc thọ. Ngoài ra bức họa Đông Phương Sóc bồng đào ngụ ý chỉ 1 người có tài năng và tài ăn nói.



Hình 18. Tích cổ Tam tinh cao chiếu



Hình 19. Tích cổ Bát Tiên ngưỡng Thọ

IV. KẾT LUẬN

Những đồ án hoa văn cổ Trung Quốc có lịch sử tồn tại lâu đời, mang giá trị nghệ thuật và ý nghĩa sâu sắc, góp phần làm nên nghệ thuật đồ họa nổi tiếng thế giới của đất nước Trung Hoa. Tuy nhiên ngôn ngữ hình tượng, ý nghĩa của những đồ án này đối với người Việt Nam còn rất huyền bí. Với bài viết này chúng tôi đã bước đầu phân loại được chủng loại hoa văn của đồ án cổ và đã nghiên cứu được ý nghĩa của một số đồ án thường gặp trong dân gian Việt Nam. Hoa văn được sử dụng trong đồ án truyền thống rất phong phú như hoa văn động vật, thực vật, nhóm hoa văn theo tích cổ. Ý nghĩa đồ án được lấy từ vẻ đẹp thanh cao, quyền quý, khí phách của hình ảnh thật, hoặc

Đồ án hoa văn Tam tinh cao chiếu (hình 18)

Theo truyền thuyết, Tam tinh gồm Phúc tinh, Thọ tinh và Lộc tinh. Phúc tinh quản về họa phúc, Lộc tinh quản về phú quý, Thọ tinh quản về sinh tử. Tam tinh cao chiếu tượng trưng cho hạnh phúc, phú quý và trường thọ. Trong đồ án, hình ảnh con dơi *fu* tượng trưng Phúc tinh, tiên ông là Thọ tinh, con nai *lu* đồng âm với từ lộc *lu* tượng trưng cho lộc tinh vì vậy đồ án này có tên Tam tinh cao chiếu. Đồ án có ngụ ý hạnh phúc, phú quý và trường thọ.

Đồ án hoa văn Bát Tiên ngưỡng Thọ (hình 19)

Thọ tinh là tên 1 vị thần tiên, còn được gọi là Nam cực tiên ông theo truyền thuyết. Hình tượng truyền thống Thọ tinh là đầu dài, tai to, thân ngắn, râu trắng, khuôn mặt hiền từ, tay cầm đao tiên, tay chống gậy hoặc cưỡi hạc bay trên không chung.

Thời Minh, Thanh, có đồ án Bát tiên ngưỡng thọ, Thọ tinh cưỡi hạc bay trên mây. Đồ án có ý nghĩa chúc thọ.

sử dụng đồng âm để lấy ý nghĩa tốt đẹp. Đối với đồ án hoa văn tích cổ, ý nghĩa lấy theo ý nghĩa của tích cổ. Những nghiên cứu này mới một phần nào thoả mãn việc tìm hiểu của con người, cần có những nghiên cứu tiếp theo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Vương Chí Nghị (2011). Ứng dụng của đồ án hoa văn truyền thống Trung Quốc. *Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục nghệ thuật*, (6).
2. Đinh Văn Đáp, Phong Hậu (2011). Nghiên cứu đặc trưng nghệ thuật và phương pháp tổ hợp hoa văn truyền thống Trung Quốc và hoa văn hiện đại. *Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục nghệ thuật*, (7).
3. Khổng Ni Á (2014). Phân tích đồ án hoa văn truyền thống Trung quốc trong “Thiên cung đại nào”. *Tạp chí Nhà xuất bản Công nghiệp*, (9).
4. Vương Tịnh (2015). Bàn luận về văn hoá dân tộc

Trung Quốc đối với sự ảnh hưởng thiết kế nghệ thuật hiện đại. *Tạp chí thiết kế công nghiệp*, (04).

5. Khương Tuệ (2015). Nghiên cứu ứng dụng Hoa văn mỹ thuật dân gian trong thiết kế thị giác hiện đại, *Tạp chí Nghệ thuật và Thiết kế* (lý luận), (6).

6. Phó Miêu (2014). *Nghiên cứu ý nghĩa đồ án hoa văn truyền thống Trung Quốc với thiết kế hiện đại*. Luận

văn Đại học Sư phạm Thiểm Tây.

7. Vương Kháng Sinh (1989). *Tuyển tập đồ án hoa văn truyền thống Trung Quốc từ sách*. Trung Quốc xuất bản niên giám.

8. Lý Tú Linh (2003). *Khái quát đồ án hoa văn truyền thống Trung Quốc*. Trung Quốc xuất bản niên giám.

STUDY ON MEANING OF SOME CHINESE TRADITIONAL PATTERNES

Nguyen Thi Vinh Khanh, To Lan Huong, Nguyen Van Huyen

SUMMARY

The Chinese has speciality and famous culture in the world. Graphic art of China coming from ancient, was one of the folk art handed down from generation to generation. Each tradition pattern carried a deep meaning, reflected very clearly religious ideas, national culture. This art affected greatly to Vietnam art, however, until now the research to understand deep language of patternes has not been enough, there have been many unknown things lurking behind it in Vietnam. This article studies on meaning of some traditional patternes of Chinese, the research showed that there were plenty of Chinese traditional patternes as animal, plants, antiquities graphic. The meanings of patternes extracted from good meaning of patternes of animal plant, or used good meaning from homonym. For ancient graphics, meaning was similar to that of antiquities.

Keywords: *China, graphic art, tradition pattern.*

Người phản biện : TS. Lý Tuấn Trường

Ngày nhận bài : 30/11/2015

Ngày phản biện : 15/02/2016

Ngày quyết định đăng : 02/3/2016